

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Số: 200 /QĐ-TTg

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 25 tháng 01 năm 2014

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Đề án kiện toàn, đào tạo nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ  
thực hiện công tác gia đình các cấp đến năm 2020**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật phòng, chống bạo lực gia đình ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Quyết định số 629/QĐ-TTg ngày 29 tháng 5 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Đề án kiện toàn, đào tạo nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thực hiện công tác gia đình các cấp đến năm 2020 (sau đây gọi tắt là Đề án) với các nội dung chính như sau:

**1. Mục tiêu tổng quát**

Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác gia đình các cấp và mạng lưới cộng tác viên gia đình ở cơ sở nhằm thực hiện hiệu quả Chiến lược phát triển gia đình đến năm 2020, tầm nhìn 2030.

**2. Mục tiêu cụ thể**

a) Kiện toàn tổ chức, bộ máy quản lý nhà nước về gia đình các cấp và xây dựng mạng lưới cộng tác viên gia đình ở cơ sở:

- Đến năm 2015: duy trì, củng cố đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác gia đình các cấp bảo đảm việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về gia đình; mở rộng mạng lưới cán bộ theo hướng các Bộ, ngành có cán bộ

theo dõi công tác gia đình; hoàn thành việc xây dựng, phát triển mạng lưới cộng tác viên gia đình ở cơ sở theo hướng sử dụng mạng lưới cộng tác viên hiện có;

- Đến năm 2020: hoàn thành việc nghiên cứu đề xuất mô hình cơ quan tham mưu công tác gia đình các cấp bảo đảm đáp ứng được yêu cầu quản lý nhà nước về gia đình trong tình hình mới.

b) Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác gia đình các cấp, các ngành và mạng lưới cộng tác viên cơ sở:

- Đến năm 2016: 50% cán bộ, công chức thực hiện công tác gia đình các cấp, các ngành và mạng lưới cộng tác viên cơ sở được tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực thực hiện công tác gia đình;

- Đến năm 2020: đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác gia đình các cấp, các ngành và mạng lưới cộng tác viên cơ sở được nâng cao năng lực thực hiện công tác gia đình thông qua việc tham gia các chương trình đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng định kỳ.

### **3. Nhiệm vụ và các giải pháp**

a) Củng cố, phát triển đội ngũ cán bộ thực hiện công tác gia đình từ Trung ương đến cơ sở:

- Duy trì, mở rộng đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác gia đình các cấp các ngành.

- Rà soát, xây dựng và phát triển mạng lưới cộng tác viên cơ sở;

- Xây dựng và hướng dẫn thực hiện chế độ bồi dưỡng kinh phí cho cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ công tác gia đình cấp xã và mạng lưới cộng tác viên cơ sở.

b) Đào tạo, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác gia đình các cấp và mạng lưới cộng tác viên cơ sở:

- Nghiên cứu, đánh giá thực trạng, nhu cầu và định hướng đào tạo nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác gia đình các cấp và mạng lưới cộng tác viên cơ sở;

- Xây dựng chương trình đào tạo, chương trình bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác gia đình các cấp và mạng lưới cộng tác viên cơ sở;

- Thí điểm đào tạo chuyên ngành quản lý nhà nước về gia đình trong các trường thuộc ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các trường đại học thuộc khối khoa học xã hội;
- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác gia đình các cấp và mạng lưới cộng tác viên cơ sở;
- Xây dựng cơ sở lý luận, khoa học về công tác gia đình; xây dựng đề xuất đào tạo ngành Gia đình học.

#### **4. Các dự án thành phần**

a) Dự án 1: Kiện toàn tổ chức, bộ máy thực hiện công tác gia đình các cấp và xây dựng mạng lưới cộng tác viên cơ sở.

Cơ quan chủ trì: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Cơ quan phối hợp: Bộ Nội vụ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thời gian thực hiện: Năm 2014, 2015.

Các hoạt động cụ thể:

- Nghiên cứu, đánh giá chất lượng, nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực của cán bộ, công chức thực hiện công tác gia đình các cấp;

- Hướng dẫn việc bảo đảm nhân lực thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về gia đình ở địa phương và xây dựng mạng lưới cộng tác viên cơ sở.

b) Dự án 2: Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác gia đình các cấp và mạng lưới cộng tác viên cơ sở.

Cơ quan chủ trì: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Cơ quan phối hợp: Bộ Giáo dục và Đào tạo, các Bộ, Ban, ngành Trung ương liên quan, các cơ sở đào tạo thuộc khối khoa học xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2014 đến năm 2020.

Các hoạt động cụ thể:

- Xây dựng đội ngũ giảng viên công tác gia đình trong các cơ sở đào tạo thuộc khối khoa học xã hội;

- Xây dựng đội ngũ giảng viên nguồn về công tác gia đình các cấp;

- Xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức công tác gia đình cấp Trung ương, tỉnh, huyện;

- Xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức, cộng tác viên công tác gia đình cấp xã và mạng lưới cộng tác viên cơ sở;

- Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về công tác gia đình cho đội ngũ cán bộ truyền thông, tư vấn trong lĩnh vực gia đình;

- Xây dựng và triển khai thực hiện chương trình bồi dưỡng nội dung quản lý nhà nước về gia đình và công tác gia đình tại một số cơ sở đào tạo thuộc ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

- Xây dựng chương trình đào tạo (trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học) chuyên ngành quản lý nhà nước về gia đình, chuyên ngành công tác gia đình;

- Xây dựng cơ sở lý luận về công tác gia đình; xây dựng đề xuất đào tạo ngành Gia đình học.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

### **1. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:**

- Chủ trì, phối hợp các Bộ, Ban, ngành liên quan xây dựng các dự án thành phần, kế hoạch thực hiện và hướng dẫn triển khai thực hiện Đề án;

- Tổng hợp kế hoạch hàng năm, thống nhất với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính cân đối bố trí ngân sách thực hiện Đề án trên phạm vi toàn quốc;

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, Ban, ngành liên quan thực hiện kiểm tra, thanh tra, giám sát việc triển khai thực hiện Đề án; tổ chức sơ kết, tổng kết Đề án; định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

### **2. Bộ Nội vụ:**

Chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Bộ, ngành liên quan xây dựng các văn bản hướng dẫn kiện toàn tổ chức, bộ máy thực hiện công tác gia đình các cấp và mạng lưới cộng tác viên gia đình cơ sở.

### **3. Bộ Giáo dục và Đào tạo:**

Chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai, thực hiện các hoạt động đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ công tác gia đình trong các cơ sở đào tạo thuộc phạm vi quản lý.

#### 4. Bộ Tài chính:

Hướng dẫn các Bộ, Ban, ngành Trung ương và các địa phương xây dựng dự toán ngân sách nhà nước hàng năm bảo đảm thực hiện có hiệu quả các mục tiêu của Đề án.

#### 5. Các Bộ, Ban, ngành Trung ương liên quan:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn, chỉ đạo theo ngành và theo lĩnh vực chuyên môn các nội dung của công tác gia đình; xây dựng kế hoạch và lồng ghép các nguồn lực, các chương trình, dự án hiện hành có liên quan đến công tác gia đình nhằm thực hiện có hiệu quả các mục tiêu của Đề án.

#### 6. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, thực hiện Đề án theo phân cấp quản lý;

- Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, tăng cường nhân lực thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về gia đình tại địa phương, ưu tiên xây dựng và phát triển mạng lưới cộng tác viên về gia đình ở cơ sở;

- Bảo đảm ngân sách địa phương thực hiện có hiệu quả các mục tiêu của Đề án;

- Tổ chức kiểm tra, thanh tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Đề án tại địa bàn quản lý;

- Định kỳ hàng năm gửi báo cáo kết quả thực hiện Đề án cho Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

### Điều 3. Kinh phí thực hiện Đề án

1. Kinh phí thực hiện Đề án do ngân sách Nhà nước bảo đảm.

2. Kinh phí thực hiện các dự án, chương trình, kế hoạch triển khai các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của các Bộ, Ban, ngành Trung ương và Ủy ban nhân dân các cấp theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

3. Khuyến khích các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế đóng góp nguồn lực tham gia thực hiện Đề án.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này

*Nơi nhận:*

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP; BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, TGĐ Cổng TTDT, các Vụ: KTTK, TCCV, TKBT, TH;
- Lưu: Văn thư, KGVX (03b).

**KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**



*Vũ Đức Đam*

**VŨ ĐỨC ĐAM**

---

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: 223/SY-UBND

**SAO Y BẢN CHÍNH**

Bình Định, ngày 11 tháng 02 năm 2014

*Nơi nhận:*

- PCT Mai Thanh Thắng;
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Sở Nội vụ;
- PVPVX, K12, K20;
- Lưu: VT (06b).

**TL. CHỦ TỊCH  
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ VĂN PHÒNG**



*Mai Việt Trung*